

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 158/2007/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**phê duyệt Chương trình quản lý tổng hợp dải ven biển
vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ đến năm 2010
và định hướng đến năm 2020****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ***Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;**Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài
nguyên và Môi trường,**Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày
29 tháng 11 năm 2005;***QUYẾT ĐỊNH:***Căn cứ Quyết định số 256/2003/QĐ-
TTg ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược
Bảo vệ môi trường Quốc gia đến năm
2010 và định hướng đến năm 2020;**Căn cứ Quyết định số 113/2005/QĐ-
TTg ngày 20 tháng 5 năm 2005 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Chương trình
hành động của Chính phủ thực hiện Nghị
quyết số 39/NQ-TW ngày 16 tháng 8 năm
2004 của Bộ Chính trị về phát triển kinh
tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an
 ninh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải
Trung Bộ;***Điều 1.** Phê duyệt Chương trình quản
lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung
Bộ và Duyên hải Trung Bộ đến năm
2010 và định hướng đến năm 2020 (sau
đây gọi tắt là Chương trình) với các nội
dung chủ yếu sau:**I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO****1.** Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất
về xây dựng cơ chế, chính sách và triển
khai thực hiện Chương trình từ Trung
ương đến địa phương.

2. Phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt về khai thác sử dụng bền vững tài nguyên, môi trường phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng.

3. Kế thừa và phát huy có hiệu quả kết quả, kinh nghiệm của các dự án về quản lý tổng hợp đới bờ đã và đang thực hiện tại Việt Nam.

4. Phù hợp với cam kết của Việt Nam đối với khu vực và thế giới trong quản lý và phát triển bền vững vùng biển và ven biển.

5. Lồng ghép và phối hợp một cách hiệu quả với các chương trình, kế hoạch, dự án, hoạt động đang triển khai hoặc đã được phê duyệt liên quan đến dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường năng lực quản lý, bảo vệ, sử dụng và khai thác tài nguyên, môi trường, phục vụ phát triển bền vững các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ thông qua áp dụng phương thức quản lý tổng hợp đới bờ.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010

a) Tạo hành lang pháp lý, hình thành

cơ chế, chính sách và tăng cường nguồn lực, cơ sở kỹ thuật để tổ chức thực hiện quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ;

b) Triển khai quản lý tổng hợp đới bờ tại tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.

3. Định hướng đến năm 2020

a) Hoàn thiện và tổ chức triển khai cơ chế, chính sách và pháp luật về quản lý tổng hợp đới bờ đã được hình thành trong giai đoạn 2007 - 2010;

b) Tăng cường áp dụng quản lý tổng hợp đới bờ nhằm giải quyết những vấn đề cụ thể trong quản lý tài nguyên, môi trường tại tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ;

c) Thúc đẩy hoạt động quản lý tổng hợp đới bờ trên toàn dải ven biển Việt Nam, góp phần tích cực vào phát triển bền vững đất nước và hội nhập quốc tế.

III. PHẠM VI

1. Phạm vi về không gian: Chương trình được thực hiện tại 14 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ, bao gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà

Năng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận. Dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ được xác định như sau:

a) Phần đất liền: bao gồm tất cả các quận, huyện, thị xã ven biển của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu trên;

b) Phần biển: bao gồm vùng biển ven bờ cách bờ 6 hải lý trở vào của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu trên.

2. Phạm vi về thời gian: Chương trình được xây dựng với các nhiệm vụ cho giai đoạn 2007 - 2010 và định hướng cho giai đoạn tiếp theo 2011 - 2020.

Phạm vi về không gian và thời gian có thể được xem xét, điều chỉnh trong quá trình triển khai Chương trình cho phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế.

IV. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ cho giai đoạn 2007 - 2010

Triển khai thực hiện 25 dự án thuộc 05 nhóm nhiệm vụ chính sau:

a) Nhóm nhiệm vụ 1: hoàn thiện cơ chế, chính sách và pháp luật nhằm phục vụ quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ;

b) Nhóm nhiệm vụ 2: đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức cộng đồng phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ;

c) Nhóm nhiệm vụ 3: xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý thông tin tổng hợp phục vụ quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ;

d) Nhóm nhiệm vụ 4: triển khai một số dự án thí điểm phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ tại các tỉnh Thanh Hóa, Hà Tĩnh và Thừa Thiên Huế;

đ) Nhóm nhiệm vụ 5: xây dựng và triển khai các dự án quản lý tổng hợp đới bờ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.

(Các dự án cụ thể thực hiện Chương trình đến năm 2010 ban hành tại Danh mục kèm theo Quyết định này).

2. Trong giai đoạn 2011 - 2020, triển khai toàn diện phương thức quản lý tổng hợp đới bờ tại tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung xây dựng và kiện toàn các cơ chế điều phối, hợp tác đa ngành thực hiện nhiệm vụ quản lý tổng hợp đới bờ;

phát triển nguồn nhân lực và tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao sự hiểu biết của các cấp quản lý và cộng đồng phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ.

2. Tăng cường và đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư cho quản lý tổng hợp đới bờ

a) Đa dạng hóa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; ưu tiên đầu tư cho việc đào tạo nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin tổng hợp;

b) Ngoài vốn từ ngân sách nhà nước, cần khuyến khích, thu hút và khai thác tốt các nguồn vốn đầu tư khác thông qua các chương trình, dự án hợp tác quốc tế song phương và đa phương; tích cực huy động thêm các nguồn vốn từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

3. Tăng cường hợp tác quốc tế để tranh thủ sự giúp đỡ của các nước có kinh nghiệm quản lý tổng hợp đới bờ thông qua việc xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề tài, dự án hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phân công trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban

nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn và giám sát việc thực hiện Chương trình theo chức năng và nhiệm vụ được phân công; xây dựng, củng cố cơ chế quản lý Chương trình ở cấp Trung ương; chủ trì tổ chức thực hiện các dự án số 2, 4, 5, 6, 7 và 8 thuộc Danh mục các dự án thực hiện Chương trình đến năm 2010;

b) Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn ngân sách nhà nước và xây dựng cơ chế, chính sách tài chính, tín dụng đảm bảo việc thực hiện Chương trình thuận lợi và có hiệu quả;

c) Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ tổ chức thực hiện các dự án số 1 và 3 thuộc Danh mục các dự án thực hiện Chương trình đến năm 2010; cung cấp tư vấn, thông tin, dữ liệu và lồng ghép các nhiệm vụ, hoạt động liên quan của Bộ, ngành mình vào các hoạt động của Chương trình;

d) Các Bộ, ngành liên quan khác có trách nhiệm tham gia thực hiện các dự án thuộc Chương trình được phân công; cung cấp tư vấn, thông tin, dữ liệu và lồng ghép các nhiệm vụ, hoạt động liên quan của Bộ, ngành mình vào các hoạt động của Chương trình;

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng và các bên liên quan khác của địa phương tổ chức và thực hiện các dự án tương ứng từ số 9 đến số 25 thuộc Danh mục các dự án thực hiện Chương trình đến năm 2010; phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác trong Vùng thực hiện các dự án chung mang tính liên địa phương.

2. Kinh phí

Tổng kinh phí để thực hiện Chương trình đến năm 2010 dự kiến khoảng 150 tỷ đồng và đến năm 2020 dự kiến khoảng 500 tỷ đồng. Kinh phí thực hiện của từng dự án sẽ được xác định cụ thể trên cơ sở

phê duyệt từng dự án khả thi của Chương trình theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

DANH MỤC

**các dự án thực hiện Chương trình đến năm 2010 thuộc Chương trình quản lý
tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ
đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 158/2007/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2007
của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Thời gian	Cơ quan chủ trì/tham gia
I. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và pháp luật nhằm phục vụ quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ				
1	Xây dựng đề án tổ chức quản lý tổng hợp đới bờ cấp Trung ương và địa phương.	Tạo nền tảng về pháp lý và tổ chức nhằm xây dựng cơ chế điều phối hợp tác đa ngành để triển khai hiệu quả quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.	2007 - 2008	Bộ Nội vụ/các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Bộ, ngành liên quan khác.
2	Xây dựng Chiến lược và Kế hoạch hành động quản lý tổng hợp đới bờ quốc gia.	Có được Chiến lược và Kế hoạch quốc gia về quản lý tổng hợp đới bờ, làm cơ sở cho các ngành và các địa phương triển khai quản lý tổng hợp đới bờ.	2008 - 2009	Bộ Tài nguyên và Môi trường/các Bộ: Quốc phòng; Kế hoạch và Đầu tư; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Bộ, ngành liên quan khác.
3	Nghiên cứu cơ sở khoa học và pháp lý phục	Phục vụ việc xây dựng kế hoạch phân vùng sử dụng tổng hợp đới bờ	2008 - 2009	Bộ Khoa học và Công nghệ/các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Thời gian	Cơ quan chủ trì/tham gia
	vụ phân vùng sử dụng tổng hợp đới bờ Việt Nam.	Việt Nam nói chung và dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ nói riêng.		và Đầu tư; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Bộ, ngành liên quan khác.
4	Xây dựng và ban hành chính sách và hướng dẫn kỹ thuật về quản lý tổng hợp đới bờ.	Làm cơ sở để triển khai quản lý tổng hợp đới bờ, hỗ trợ các địa phương ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ vận hành quản lý tổng hợp đới bờ trên thực tế.	2007 - 2010	Bộ Tài nguyên và Môi trường/các Bộ, ngành, trường đại học, viện nghiên cứu liên quan.
II. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức cộng đồng phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ				
5	Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, nâng cao năng lực phục vụ quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.	Tăng cường kiến thức cho các cán bộ quản lý các cấp từ Trung ương đến cấp quận, huyện, thị xã; chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.	2007 - 2010	Bộ Tài nguyên và Môi trường/Bộ Giáo dục và Đào tạo, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.
6	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình	Nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý tổng hợp đới bờ và	2007 - 2010	Bộ Tài nguyên và Môi trường/Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các tỉnh,

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Thời gian	Cơ quan chủ trì/tham gia
	truyền thông về quản lý tổng hợp đới bờ.	phát triển bền vững tại dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.		thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.
III. Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý thông tin tổng hợp phục vụ quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ				
7	Thu thập, điều tra, khảo sát và bổ sung thông tin dữ liệu tài nguyên, môi trường đới bờ vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.	Lồng ghép với Đề án tổng thể về Điều tra cơ bản và Quản lý tài nguyên, môi trường biển, nhằm cung cấp bổ sung thông tin cần thiết phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ.	2007 - 2010	Bộ Tài nguyên và Môi trường/các cơ quan nghiên cứu, tư vấn, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.
8	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.	Có được cơ sở dữ liệu tổng hợp và cơ chế chia sẻ thông tin nhằm đảm bảo sự kết nối thông tin toàn diện phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ giữa các tỉnh, thành phố vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.	2008 - 2010	Bộ Tài nguyên và Môi trường/các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.
IV. Triển khai một số dự án thí điểm phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ tại các tỉnh Thanh Hóa, Hà Tĩnh và Thừa Thiên Huế				
9	Lập kế hoạch phân vùng sử dụng tổng hợp đới bờ tỉnh	Làm cơ sở để điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch và giải quyết các mâu thuẫn trong khai thác, sử	2008 - 2009	Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Thời gian	Cơ quan chủ trì/tham gia
	Thừa Thiên Huế.	dụng không gian, tài nguyên và môi trường đối bờ tỉnh Thừa Thiên Huế, thí điểm để áp dụng cho các địa phương khác.		
10	Xây dựng và triển khai thử nghiệm chương trình quan trắc môi trường tổng hợp tỉnh Thanh Hóa.	Phục vụ đánh giá chất lượng môi trường và quản lý hiệu quả tài nguyên và môi trường đối bờ tỉnh Thanh Hóa, thí điểm để áp dụng cho các địa phương khác.	2008 - 2009	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.
11	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ quản lý tổng hợp đối bờ tỉnh Hà Tĩnh.	Tăng cường cơ sở thông tin phục vụ quản lý hiệu quả tài nguyên và môi trường đối bờ tỉnh Hà Tĩnh, thí điểm để áp dụng cho các địa phương khác, đặc biệt trong việc lồng ghép với hệ thống quản lý thông tin tổng hợp ở Trung ương.	2008 - 2009	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.
V. Xây dựng và triển khai các dự án quản lý tổng hợp đối bờ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ				
12	Xây dựng và triển khai dự án quản lý tổng hợp đối bờ, giai đoạn 2, tại thành phố Đà Nẵng.	Phát huy thành quả của dự án Điểm trình diễn Quốc gia về quản lý tổng hợp đối bờ tại thành phố Đà Nẵng, tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường, hỗ trợ phát triển bền vững Thành phố.	Từ 4 đến 5 năm, bắt đầu từ năm 2007.	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Thời gian	Cơ quan chủ trì/tham gia
13	Xây dựng và triển khai dự án quản lý tổng hợp đới bờ, giai đoạn 2, tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	Phát huy thành quả của dự án Việt Nam Hà Lan về quản lý tổng hợp dải ven biển (VNICZM) thí điểm tại Thừa Thiên Huế, tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường, hỗ trợ phát triển bền vững Tỉnh.	Từ 4 đến 5 năm, bắt đầu từ năm 2007.	Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.
14	Hoàn thành và mở rộng dự án quản lý tổng hợp đới bờ tại tỉnh Quảng Nam trong khuôn khổ dự án của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Kế thừa thành quả của Dự án của Bộ Tài nguyên và Môi trường áp dụng thí điểm cho tỉnh Quảng Nam, tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường, hỗ trợ phát triển bền vững Tỉnh.	2007 - 2010	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.
15	Xây dựng và triển khai 11 dự án quản lý tổng hợp đới bờ tại các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận.	Đưa quản lý tổng hợp đới bờ vào thực tiễn quản lý tài nguyên, môi trường, hỗ trợ phát triển bền vững tại các tỉnh ven biển miền Trung chưa có dự án quản lý tổng hợp đới bờ, góp phần thúc đẩy việc mở rộng và tăng cường quản lý tổng hợp đới bờ trên toàn dải ven biển Việt Nam.	Từ 4 đến 5 năm, bắt đầu từ năm 2007	Ủy ban nhân dân các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận/Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan.